

VĂN HOÁ - LỊCH SỬ

“VÙNG ĐỊA GIỚI” - Ý NGHĨA RIÊNG CỦA KHÁI NIỆM NÀY ĐỐI VỚI NƯỚC MỸ

Nguyễn Thị Nga
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

“Vùng địa giới” được dịch từ khái niệm “*the frontier*”. Đây là một khái niệm không xa lạ đối với người Mỹ. Khi đề cập đến lịch sử phát triển của nước Mỹ, các đặc điểm văn hoá hay sự hình thành tính cách Mỹ, khái niệm này thường được nhắc đến. Một học giả đã viết: “Nếu có một từ duy nhất nói lên sự trải nghiệm của nước Mỹ, thì đó là từ “*frontier*”¹. Vì vậy, việc hiểu khái niệm này và ý nghĩa của nó đối với nước Mỹ sẽ giúp tìm hiểu một số khía cạnh quan trọng của nước Mỹ, văn hoá và con người Mỹ.

“*Frontier*” trong từ điển song ngữ Anh - Việt thường được dịch là biên giới. Đối với những người châu Âu định cư ở các thuộc địa nằm bên bờ Đại Tây Dương của lục địa Bắc Mỹ, đó không phải là một từ xa lạ, nhưng họ sử dụng nó theo cách khác. Frederick Jackson Turner, một nhà sử học nổi tiếng của Mỹ đã viết vào cuối thế kỷ XIX: “*The frontier* của Mỹ hoàn toàn phân biệt với khái niệm *frontier* của châu Âu vốn được quan niệm là một đường biên giới được củng cố vững chắc chạy xuyên qua những khu dân cư đông đúc. Điều quan trọng nhất trong khái niệm *the frontier* của Mỹ là nó nằm nơi này nơi khác bên rìa vùng đất hoang.”²

Nói chung, *the frontier* của Mỹ được dùng để chỉ những vùng đất mới khai hoang, nằm giữa những khu lập nghiệp ổn định và những vùng đất hoang dã của Hoa Kỳ. Đó là khu vực tương đối chưa ổn định, đất đai và cuộc sống vẫn còn trong tình trạng khá hoang sơ. Cái

phần đất ấy luôn chuyển động, bởi những người đi tiên phong khai phá luôn đẩy nó về phía trước.

Cùng với thời gian, khái niệm này đã trải qua nhiều biến đổi, từ chỗ được coi là đường phân giới giữa sự văn minh và sự hoang dã hay man rợ, về sau nó được coi là khu vực tương tác và trao đổi giữa các nền văn hoá khác nhau.

Vì vậy, trong bài này, *the frontier* được tạm gọi là *vùng địa giới*.

Vùng địa giới từ lâu là một đề tài rất quan trọng và gây tranh cãi mạnh mẽ, khi nó được gắn với quá trình phát triển của lịch sử nước Mỹ. Lịch sử nước Mỹ phần lớn là một quá trình Tây tiến của những thực dân châu Âu. Xuất phát từ các thuộc địa bên bờ biển Đại Tây Dương ở phía Đông, họ tiến dần về phía Tây cho đến khi những phần đất cuối cùng ở bên bờ Thái Bình Dương được chiếm lĩnh. Dù một số người Mỹ có quan điểm khá cân nhắc về quá trình khai hoang lập nghiệp ở miền Tây, nhiều người Mỹ đã nhìn nhận các khía cạnh của cuộc sống, con người và niềm tin của họ ở vùng địa giới như là cội nguồn của những giá trị truyền thống và các thể chế của Mỹ ở hình thức sơ khai và thuần túy nhất. Từ nguồn cội đó, nước Mỹ phát triển như ngày nay. Tiêu biểu cho những người này là nhà sử học Mỹ Frederick Jackson Turner.

Thuyết Vùng địa giới của F. J. Turner

Mặc dù Vùng địa giới thu hút sự chú ý của người Mỹ từ thời thuộc địa, nhưng nó chỉ thật sự xuất hiện như một

khái niệm mang tính ý thức hệ vào cuối thế kỷ XIX.

Tháng 7 năm 1893, một giáo sư sử học trẻ của Đại học Wisconsin, Frederick Jackson Turner, đã công bố chuyên luận “Ý nghĩa của vùng địa giới trong lịch sử nước Mỹ” trong một hội nghị lịch sử Mỹ. Ông coi nó như một phương thuốc chống lại “thuyết mầm bệnh” (germ theory) đang thịnh hành trong lĩnh vực lịch sử. “Thuyết mầm bệnh” cho rằng mọi thể chế của Mỹ đều tiến hoá, phát triển từ các thể chế của châu Âu được thực dân đem cấy vào Tân thế giới. Hay nói cách khác, đặc điểm chính trị và xã hội của Mỹ tiến hoá trực tiếp từ các tiền lệ châu Âu.

Turner cho rằng người châu Âu đã bị biến cải trong quá trình lập nghiệp ở Bắc Mỹ - một quá trình tạo nên tính khí và văn hoá Mỹ riêng biệt, khác với cái đã có của châu Âu. Ông phác họa các giai đoạn phát triển không ngừng của quá trình lập nghiệp đó, tức quá trình chế ngự và đẩy lùi vùng địa giới đến tận Thái Bình Dương. Ông tin rằng những trải nghiệm của quá trình Tây tiến đó đã hình thành nên tính độc lập và tài xoay xở, tháo vát, những nét chủ yếu của tính cách Mỹ. Hay nói cách khác, quá trình chinh phục và không ngừng đẩy lùi vùng địa giới khiến cho những người trực tiếp đi mở đất có những ứng xử mới và góp phần tạo ra những đặc trưng của tính cách Mỹ.

Như vậy, với Turner, vùng địa giới trở thành một “vùng đất màu mỡ để khảo sát”, một phạm trù khái niệm khác biệt, “có thể tách riêng và nghiên cứu như một nhân tố trong lịch sử Mỹ có tầm quan trọng nhất”, quyết định sự định hướng lịch sử và văn hoá Mỹ.

Turner xuất phát từ hai định nghĩa “vùng địa giới” là “điểm gặp gỡ giữa sự văn minh và sự hoang dã” và “sự tinh giản đến mức hoang sơ hơn” của cuộc sống nơi đây. Theo Turner, vùng địa giới ban đầu chính là vùng bờ biển Đại

Tây Dương. Đó là biên giới theo đúng nghĩa của châu Âu. Càng tiến về phía Tây, vùng địa giới càng trở nên có tính chất Mỹ hơn. Vì vậy, việc đẩy miền địa giới về phía Tây có nghĩa là một sự tách xa dần dần khỏi ảnh hưởng của châu Âu, một sự phát triển tính độc lập trên tất cả các tuyến của Mỹ, chứ không phải là sự tiến hoá từ những tiền lệ châu Âu như “thuyết mầm bệnh” quan niệm. Và nghiên cứu sự tiến lên này, nghiên cứu những con người trưởng thành trong những hoàn cảnh đó, và nghiên cứu các kết quả của nó về mặt kinh tế, chính trị và xã hội là nghiên cứu cái phần Mỹ thật sự trong lịch sử của nước Mỹ.

Vì vậy, Turner không đề cao việc giải thích tính cách Mỹ dựa trên quá trình định cư ở Bờ biển Đại Tây Dương và vùng New England. Trong chuyên luận của ông, Turner đã đề cập đến những đợt Tây tiến của những người mở đường, những chủ trang trại, rồi tiếp đến là những thợ thủ công, những thương nhân, người làm dịch vụ. Turner giải thích nền văn hoá và chính trị Mỹ bằng tinh thần của những người đi tiên phong khai phá đó. Đơn độc hoặc đi cùng với một đoàn người, một gia đình, những người đi khai phá này đã phải xoay xở để thích nghi, tồn tại và phát triển lợi ích của mình. Vùng địa giới trở thành một lò luyện, nơi họ sẵn sàng chấp nhận những thử thách và mạo hiểm để tiếp tục đẩy vùng địa giới về phía trước. Không cần sự bảo hộ của kẻ khác, họ phải có một niềm tin mạnh mẽ và một khả năng cố gắng liên tục, không sợ rủi ro. Nó thể hiện ý muốn được phân quyền, mà chế độ liên bang sau này là một hệ quả. Lúc đó những người đi khai phá chưa chịu sự ràng buộc của thể chế nào. Có những người đã rời bỏ miền Đông ổn định, cũng như cha ông họ đã rời bỏ châu Âu, là để thoát khỏi những ràng buộc của định kiến. Bằng cách đó, họ đã tự giải phóng

minh và bắt đầu xu hướng cá nhân chủ nghĩa, một đặc thù và biểu hiện tiêu biểu của nền văn minh Hoa Kỳ. Các điều kiện sống ở vùng địa giới còn ghi những dấu ấn có tầm quan trọng sâu sắc vào tính cách người Mỹ như: tính độc lập, sự năng động linh hoạt, tính thích nghi và phát huy sáng kiến, tinh thần lạc quan, sự tự lập và cần mẫn, tính thực dụng và coi trọng hiệu quả, và tính cương quyết.

Một tác động vô cùng quan trọng khác của vùng địa giới là việc phát huy nền dân chủ. Trong khi được liên tục đẩy về phía Tây, vùng địa giới càng ngày càng phát triển một thứ kinh nghiệm đặc thù, độc đáo của Mỹ. Turner cho rằng việc vượt qua các đường ranh giới đã đưa đến sự tiến bộ, sự tiến bộ đó dẫn đến sự chuyển biến triệt để về chính trị. Vùng địa giới đã tạo ra một môi trường cho chủ nghĩa cá nhân và nền dân chủ phát triển. Trong khi quá trình định cư ở miền Đông đã cho ra đời nền dân chủ Mỹ, thì vùng địa giới đã thúc đẩy sự giữ gìn và phát triển các giá trị và thể chế dân chủ của Mỹ. Tóm lại, Turner đã gán những đặc điểm chính trị của nước Cộng hoà Mỹ như nền dân chủ và chủ nghĩa cá nhân cho những trải nghiệm ở Vùng địa giới này.

Chuyên luận của Turner đã phát huy ảnh hưởng hết sức to lớn trong một phần ba đầu của thế kỷ XX. Nó đã khuấy động một loạt lý thuyết kiểm nghiệm do bản thân ông hay những môn đệ của ông tiến hành nhằm nhấn mạnh tính độc đáo và tính ngoại lệ của lịch sử Hoa Kỳ so với các quốc gia lớn trên thế giới. Thậm chí Walter Prescott Webb, một nhà sử học ủng hộ Turner, đã phát triển lý thuyết về vùng địa giới của Turner theo hướng cho rằng những trải nghiệm ở vùng địa giới không những tái định hướng tính cách Mỹ mà còn vượt đại dương ảnh hưởng đến sự phát triển hiện đại của châu Âu, dẫn đến sự ra đời của các thể chế chính trị và xã hội đang chiếm ưu thế ở phương

Tây. Trực tiếp lật ngược “thuyết mầm bệnh” của châu Âu, Webb cho rằng chính phủ dân chủ, học thuyết kinh tế tư bản chủ nghĩa, và chủ nghĩa cá nhân của Tân giáo là những cái gắn liền trực tiếp với trải nghiệm của phong trào Tây tiến và quá trình chinh phục Vùng địa giới của Mỹ.

Phê phán F. Turner

Turner là nhà sử học vô cùng sâu sắc và sáng tạo, nhưng thuyết vùng địa giới của ông bị đánh giá là có nhiều thiếu sót. Suốt nửa đầu thế kỷ XX, đặc biệt những năm 1930 và những năm 1940, một số học giả đã cải tiến hay phản bác lập luận của ông, thách thức sự uyên bác của ông cũng như tầm nhìn lịch sử của ông. Theo họ, ông đã cường điệu về tác động của môi trường vùng địa giới đối với sự phát triển của nền dân chủ và chủ nghĩa cá nhân, và ông đã đưa ra những định nghĩa khá lỏng lẻo và thiếu chính xác về các từ ngữ này, mà không tính đến tác động của quá trình đô thị hoá và công nghiệp hoá đối với xã hội Mỹ. Hơn nữa, ông đã phớt lờ hay che giấu tầm ảnh hưởng châu Âu đối với văn hoá Mỹ khi nhấn mạnh tính ngoại lệ của nước Mỹ.

Từ cuối Chiến tranh Thế giới II, một số nhà sử học còn phê phán rằng quan điểm về Vùng địa giới của Turner mang nặng đầu óc phân biệt chủng tộc và đế quốc chủ nghĩa, bởi nó đứng trên góc độ của những người châu Âu đi khai phá, chứ không đếm xỉa đến số phận của những người da đỏ bản địa đã bị những người châu Âu tấn công, tàn sát và phải rời bỏ nơi sinh sống. Kinh nghiệm của các dân tộc da đỏ đã chứng minh lịch sử của Vùng địa giới không phải là lịch sử đồng đại của sự mở mang và cơ hội cho tất cả mọi người. Bất cứ thứ tự do nào mà phần lớn người Mỹ đạt được và coi như là thành quả của sự mở mang đất nước thì đối với người da đỏ bản xứ, chúng có nghĩa là sự thiệt hại về tự do,

và thậm chí là mối đe dọa đối với sự sinh tồn của họ.

Một số nhà sử học khác phê phán rằng mô hình của Turner đã gạt bỏ sự đa dạng của những trải nghiệm ở vùng địa giới. Bởi vì thật ra tiến trình chinh phục miền Tây của ông không hề thích hợp với lịch sử vùng địa giới của New France, nơi mà những hoà giải và thoả hiệp về văn hoá chiếm ưu thế. Mô hình ấy cũng không phù hợp với vùng địa giới thuộc Tây Ban Nha bởi vùng địa giới Tây Ban Nha tồn tại như là một vành đai bảo vệ đối với văn hoá Mexico hơn là một quá trình chinh phục đất đai miền Tây và sự tiếp biến văn hoá liên tục.

Trong những năm 1980, các vấn đề trong luận đề của Turner cũng bị một nhóm các nhà nghiên cứu được gọi là "các nhà sử học mới về Miền Tây" chỉ trích. Họ quan niệm rằng vùng địa giới là một khu vực địa lý hơn là một quá trình của phong trào Tây tiến như Turner và những môn đệ của mình đã quan niệm. Các sử gia về Miền Tây này chú trọng trước hết đến khu vực miền Tây xuyên qua sông Misissippi và tranh luận rằng về mặt lịch sử, không nên phớt lờ sự đa dạng của các chủng tộc ở vùng địa giới. Tất cả mọi dân tộc ở vùng địa giới, kể cả người Mỹ da đỏ, người Mỹ da đen, người Mexico, dân châu á,... đều tham gia vào quá trình lịch sử của vùng địa giới. Trong khi đó, quá trình xây dựng vùng địa giới của Turner chỉ là câu chuyện về sự chiến thắng của người Anglo-Saxon trong cuộc chinh phục sự hoang dã. Thêm vào đó, chuyên luận của Turner không đề cập đến hàng nghìn phụ nữ đi khai hoang đã chung lưng đấu cật với chồng và cha anh mình trong công cuộc chinh phục vùng địa giới. Turner cũng không cố gắng đánh giá những đóng góp của phụ nữ ở vùng địa giới vào sự phát triển của những thể chế phong phú của nước Mỹ.

Các nhà sử học này cũng không đồng tình với quan điểm của Turner cho rằng quá trình biến đổi ở vùng địa giới dường như đã diễn ra một cách tất yếu, tốt đẹp

và thuận lợi. Thật ra, quá trình chế ngự sự hoang dã ở Mỹ là một cuộc đấu tranh dữ dội, hay như một trong số người đã gọi tên: "di sản của một cuộc xâm chiếm". Cho nên cần am hiểu tất cả các khái niệm như xung đột, chủng tộc, giới tính, xã hội khi xem xét lại lịch sử về vùng địa giới. Hơn nữa, đây không phải là một cuộc nghiên cứu ràng buộc với những giới hạn về thời gian, mà gắn với một di sản vẫn còn chi phối trong hiện tại. Các nhà sử học mới về miền Tây cho rằng cuộc chinh phục vùng địa giới không kết thúc vào năm 1890 như Turner nghĩ khi những vùng đất cuối cùng của miền Tây đã được lập nghiệp ổn định. Nó vẫn tiếp tục trong thời hiện đại dưới hình thức những cuộc đấu tranh về chính trị và luật pháp đối với những nguồn tài nguyên có hạn của miền Tây nước Mỹ.

Mặt khác, mặc dù cả Turner và huyền thoại miền Tây của ông đều coi vùng địa giới như một cội nguồn của chủ nghĩa cá nhân đầy vất vả và tự lực, nhưng những nhà sử học mới về miền Tây đã vạch ra rằng miền Tây luôn phụ thuộc rất lớn vào chính quyền liên bang và được hưởng lợi đặc biệt từ các chính sách hào phóng của liên bang để giúp vùng địa giới phát triển. Cuối cùng, các học giả này còn cho rằng những mô hình và các vấn đề nảy sinh ở miền Tây từ thế kỷ trước vẫn tồn tại dai dẳng. Dân di cư từ nước ngoài hay ở trong nước vẫn tiếp tục tràn vào khu vực này, và những cuộc xung đột giữa các cư dân lâu dài và người mới đến đã đặt ra những thách thức cho chính quyền địa phương, bang và liên bang.

Di sản văn hoá

Mặc dù nền văn minh Mỹ đã xâm chiếm và thay thế cho vùng địa giới đã hơn một thế kỷ, nhưng di sản của vùng địa giới vẫn còn thấy rõ ở Hoa Kỳ ngày nay. Rất nhiều người vẫn còn bị lôi cuốn bởi huyền thoại này bởi vì nó được coi là rất quan trọng trong việc định hình các giá trị Mỹ. Chẳng hạn, Ronald Reagan và George William Bush trong thời kỳ

đang làm Tổng thống đều muốn gọi lại hình ảnh của cuộc sống ở vùng địa giới. Họ thường chụp ảnh ở trang trại miền Tây của mình trong tư thế đang bồng cưỡi hay cưỡi ngựa, với trang phục của những chàng cao bồi miền Tây. Trong điện ảnh hoặc truyền hình, suốt một thời gian dài, những trải nghiệm ở vùng địa giới đã được lãng mạn hoá với các phim về các anh hùng cao bồi chiến đấu với những người da đỏ hung ác.

Nhìn chung, các nhà nghiên cứu đều thừa nhận rằng khái niệm “vùng địa giới” đã gắn sâu vào nền văn hoá Hoa Kỳ, không thể gạt bỏ được cho dù nó có không hoàn toàn đúng hay đã lỗi thời. Từ tiểu thuyết của James Fenimore Cooper và các tiểu thuyết bình dân khác cho đến các sơ biểu diễn có tên “Miền Tây hoang dã” ở thế kỷ XIX và các phim về miền Tây ở thế kỷ XX, hay loạt phim liên quan đến Miền Tây mới rộ lên vào cuối năm 2007 như “The Assassination of Jesse James”, vùng địa giới đã trở thành một biểu tượng huyền thoại về chủ nghĩa cá nhân không trói buộc bởi các chuẩn mực của xã hội. Nói tóm lại, đối với người Mỹ, vùng địa giới tượng trưng cho sự tự do.

✱

Tuy không phải là nhà sử học đầu tiên, nhưng Turner được coi là nhà sử học lỗi lạc nhất đã xem xét vùng địa giới một cách sâu sắc. Chuyên luận của ông đã trở thành một tác phẩm kinh điển trong số các công trình sử học của Mỹ. Trong nửa thế kỷ tiếp theo, Turner và những người ủng hộ chuyên luận vùng địa giới của ông đã hình thành nên một trong những trường phái xuất sắc nhất về tư tưởng sử học ở Hoa Kỳ.

Bằng thuyết vùng địa giới, Turner đã mạnh dạn tuyên bố tính chất ngoại lệ của những trải nghiệm của nước Mỹ, và rốt cuộc là tính ngoại lệ và ưu việt của nền dân chủ Mỹ, khác biệt với các tiền lệ của châu Âu. Tuy nhiên, cách giải thích tính chất ngoại lệ đó được nhiều nhà tư tưởng cho là dựa quá nhiều vào

các công cụ của địa lý nhân văn, bởi nó cho thấy hành động của con người tất yếu nảy sinh hay được qui định bởi những điều kiện của thiên nhiên. Vì vậy, ở một chừng mực nào đó, cách giải thích đó được đánh giá là có tính chất tiền chính trị và tiền xã hội học.

Dù sao, thông qua thuyết vùng địa giới để giải thích con đường khác thường mà lịch sử Mỹ đã trải qua, F. Turner đã góp phần xây dựng nên cơ sở ban đầu của thuyết ngoại lệ (hay còn gọi là thuyết biệt lệ), một bộ phận quan trọng trong hệ thống tư tưởng xã hội và chính trị Hoa Kỳ. Đây cũng là một trong các tư tưởng chủ đạo trong chính sách đối ngoại của Mỹ³. Nó hàm ý rằng nền dân chủ Mỹ là một tấm gương, một ngọn hải đăng mà những người có trách nhiệm của các nước khác cần noi theo ■

Tài liệu tham khảo:

1. Alan Trachtenberg. The incorporation of America. Culture and Society in the Gilded Age. Hill and Wang. New York, 1992.
2. Allan Metcalf and David K. Barnhart. American Word Origin. Houghton Mifflin Company. <http://www.answers.com>
3. American Ways. An Introduction of American Culture. Longman. Pearson Education Inc., 2005.
4. Mary Kupiec Cayton (chủ biên). Encyclopedia of American Social Sciences. Vol. 2. Charles Scribner's Sons, New York, 1992.
5. Hữu Ngọc. Hồ sơ văn hoá Mỹ. Nxb Thế giới. Hà Nội, 2000.
6. Nguyễn Thị Nga. Chủ nghĩa biệt lệ - một bộ phận trong hệ thống tư tưởng xã hội và chính trị của Hoa Kỳ. Trong: Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay số 1/2004.
7. Nguyễn Thị Nga. Chủ nghĩa biệt lệ trong chính sách đối ngoại của Mỹ. Trong: Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay số 3/2004.
8. Teresa O'Neil et al. (biên tập). The American Frontier. Greehaven Press Inc., San Diego, USA, 1994.
9. Warren I. Susmos. Culture as History. Patheon Books. New York, 1984.

Chú thích:

1. Allan Metcalf and David K. Barnhart. American Word Origin. Houghton Mifflin Company. <http://www.answers.com>
2. Teresa O'Neil (biên tập). The American Frontier. Greenhaven Press, Inc., San Diego, USA, 1994, tr. 26.
3. Xem chủ nghĩa biệt lệ - một bộ phận trong hệ thống tư tưởng xã hội và chính trị Hoa Kỳ. (Tạp chí Châu Mỹ Ngày Nay số 1/2004) và Chủ nghĩa biệt lệ trong chính sách đối ngoại của Mỹ (Tạp chí Châu Mỹ Ngày Nay số 3/2004).